

NGHỊ QUYẾT

VỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HOÀN THÀNH ĐÚNG TIẾN ĐỘ CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Trung ương về “Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020”. Trong những năm qua, nhiều công trình, dự án giao thông vận tải hoàn thành đảm bảo chất lượng, đã nhanh chóng phát huy hiệu quả, góp phần cải thiện năng lực phục vụ của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông (KCHTGT). Riêng trong năm 2015, đã hoàn thành đưa vào khai thác 112 công trình, dự án, kịp thời phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân; đặc biệt đã hoàn thành, đưa vào khai thác toàn tuyến đường Hồ Chí Minh qua Tây Nguyên và cơ bản hoàn thành nâng cấp, mở rộng QL1 từ Thanh Hóa đến Cần Thơ sớm hơn so với kế hoạch. Nhờ những nỗ lực nêu trên, năng lực và chất lượng KCHTGT Việt Nam năm 2015 đứng vị trí 67, tăng 9 bậc so với năm 2014 và tăng 36 bậc so với năm 2010, góp phần giúp chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu của Việt Nam tăng 12 bậc so với năm 2014.

Ngoài việc đẩy nhanh tiến độ, Bộ GTVT đã tăng cường chỉ đạo quản lý và kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình; xử lý nghiêm các vi phạm; ban hành tiêu chí đánh giá, xếp hạng năng lực các chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát và nhà thầu tham gia các dự án nhằm siết chặt quản lý các chủ thể... Bằng những hành động và giải pháp quyết liệt trên đã tạo được sự đột phá trong việc nâng cao ý thức, trách nhiệm của các chủ thể trong công tác quản lý chất lượng.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế ảnh hưởng tới tiến độ, chất lượng công trình, dự án như: Cơ chế, chính sách thực hiện các dự án chưa hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn triển khai; vốn cho GPMB ở một số dự án còn khó khăn, chưa được bố trí kịp thời. Thời gian lựa chọn nhà đầu tư tại các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án. Việc tham gia đầu tư dàn trải dẫn đến công tác huy động tài chính và các nguồn lực của một số nhà đầu tư, nhà thầu chưa đáp ứng được yêu cầu. Cục bộ còn một số công trình, dự án chậm tiến độ, tồn tại về chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

Trước thực trạng đó, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ GTVT yêu cầu cấp ủy Đảng các cơ quan, đơn vị trực thuộc tập trung lãnh đạo triển khai, thực hiện tốt hơn nữa công tác nâng cao chất lượng và hoàn thành đúng tiến độ các dự án, công trình kết cấu hạ tầng giao thông, với các nội dung sau đây:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục xác định xây dựng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ là một trong ba khâu đột phá chiến lược. Vì vậy, việc xác

định mục tiêu bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình giao thông là một trong những chương trình hành động quan trọng để thực hiện đột phá chiến lược phát triển KCHTGT theo Nghị quyết Đại hội XII.

Để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Đại hội Đảng bộ Bộ GTVT lần thứ XVIII, đòi hỏi phải phát huy đồng bộ sức mạnh của cả hệ thống chính trị. Mỗi cán bộ, đảng viên và các tổ chức đảng phải chủ động, sáng tạo, quyết liệt trong công tác quản lý chất lượng, tiến độ dự án, công trình; xác định rõ các nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực công tác để quyết liệt thực hiện mục tiêu đẩy nhanh công tác đầu tư, hoàn thành sớm và dứt điểm các dự án để đưa vào khai thác, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh và nâng cao năng lực của các chủ thể tham gia thực hiện để bảo đảm tiến độ, chất lượng thực hiện các dự án, vì sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức của tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và ý thức trách nhiệm của các cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ

- Tập trung nâng cao nhận thức về yêu cầu trong công tác quản lý, đổi mới cả về nhận thức, ý thức trách nhiệm, chuyên môn làm việc, năng lực làm việc và tác phong đạo đức trong giải quyết công việc được giao.

- Quán triệt phổ biến và thực hiện các Chương trình hành động triển khai các nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết của Đảng bộ Bộ GTVT tới từng chi bộ, đảng viên để nâng cao ý thức trách nhiệm. Nghiêm túc thực hiện đầy đủ các yêu cầu chỉ đạo của Bộ GTVT tại Quyết định số 1070/QĐ-BGTVT ngày 23/4/2013 và 1908/QĐ-BGTVT ngày 04/7/2013 về kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng công trình xây dựng giai đoạn thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông.

- Nâng cao vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cả về trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và ý thức tổ chức kỷ luật trong việc thực thi nhiệm vụ. Kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức đủ về số lượng và năng lực, trình độ, trách nhiệm trong công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tăng cường hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành trong việc thực hiện quản lý tiến độ, chất lượng thực hiện các dự án; tăng cường công tác kiểm soát việc tổ chức quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

- Yêu cầu Ban QLDA, tổ chức Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát phải chủ động rà soát, có biện pháp tăng cường, nâng cao năng lực của tổ chức; tổ chức bộ máy theo hướng tinh, gọn, bảo đảm chất lượng và hiệu quả cao; uy tín, trách nhiệm trong mọi công việc; chú trọng tính chuyên nghiệp và đạo đức nghề nghiệp; bảo đảm chất lượng thực hiện các dự án ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến các giai đoạn thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công.

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng các công trình, dự án là một trong những nội dung quan trọng của việc phát động các phong trào thi đua yêu nước và là nhiệm vụ thường xuyên của các đảng bộ, chi bộ phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tiến độ, chất lượng thực hiện các dự án

- Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung những quy định và các chỉ đạo điều hành phù hợp với nhu cầu thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả hoạt động của các chủ thể tham gia dự án.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác quản lý đầu tư xây dựng để tham mưu phân cấp, ủy quyền hợp lý trong quản lý đầu tư xây dựng. Nghiên cứu tăng cường chức năng, quyền hạn và năng lực của các cơ quan chuyên môn về xây dựng nhằm phục vụ tốt hơn nữa công tác tham mưu, quản lý nhà nước về xây dựng phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của nhà nước.

- Tổ chức thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch đầu tư năm 2016 theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Phân bổ, quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả kế hoạch vốn đầu tư công năm 2016; theo dõi, rà soát tình hình, tiến độ giải ngân các chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, bảo đảm dự án triển khai nhanh, đúng tiến độ, sớm đưa công trình vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư.

- Chủ động tham mưu kế hoạch sử dụng vốn TPCP còn dư của các dự án nâng cấp, mở rộng QL1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tích cực hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư các dự án sử dụng vốn TPCP còn dư của các dự án nâng cấp, mở rộng QL1 và đường Hồ Chí Minh đoạn qua Tây Nguyên trong năm 2016 theo quy định.

- Chủ động tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương giải quyết, tháo gỡ cơ chế, chính sách về đầu tư; nghiên cứu, tham mưu giải pháp tháo gỡ các khó khăn về nguồn vốn cho công tác GPMB, vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi để kịp thời bố trí cho các dự án, tập trung đối với các dự án lớn, dự án trọng điểm ngành GTVT đang triển khai thực hiện.

- Hoàn thiện thể chế, chính sách về quản lý, kiểm soát đầu tư đối với các dự án theo hình thức đối tác công - tư (PPP); trong đó nghiên cứu để xây dựng tiêu chí đánh giá năng lực và kết quả thực hiện của các nhà đầu tư làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư chất lượng tham gia thực hiện dự án. Chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan nghiên cứu cơ chế và giải pháp thúc đẩy triển khai thực hiện các dự án sử dụng các nguồn lực đầu tư kết hợp.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiến độ, chất lượng từ giai đoạn chuẩn bị, lập dự án đầu tư đến giai đoạn quản lý, vận hành dự án

- Chủ động kiểm soát tiến độ, chất lượng thực hiện từ khâu lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư đến khâu thực hiện dự án. Nâng cao chất lượng thẩm định thiết kế cơ sở, dự án đầu tư để chuẩn xác các yêu cầu, thông số thiết kế, thông số của dự án nhằm hạn chế tối đa các thay đổi, điều chỉnh, bổ sung phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường quản lý chất lượng công trình và chi phí xây dựng thông qua việc thẩm định thiết kế, dự toán. Rà soát lựa chọn giải pháp kỹ thuật - công nghệ

hợp lý trong thiết kế và thi công. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng, điều chỉnh định mức, đồng thời nghiên cứu giải pháp bố trí nguồn vốn để thực hiện nhằm chủ động và đẩy nhanh công tác xây dựng, điều chỉnh định mức.

- Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, đặc biệt quan tâm, chú ý tới khâu lựa chọn các nhà thầu, từ TVTK, TVGS đến nhà thầu xây lắp đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có đầy đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án, gói thầu theo đúng yêu cầu chất lượng, tiến độ và hiệu quả cao về kinh tế.

- Theo dõi, đôn đốc các nhà thầu tổ chức triển khai thi công theo đúng tiến độ đã được cam kết ngay từ khi khởi công dự án. Tiếp tục tăng cường kiểm soát tốt hệ thống quản lý chất lượng tại từng dự án; tăng cường công tác giám định, kiểm định chất lượng công trình.

4. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ, đồng thời chủ động, sáng tạo trong cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng thiết kế, thi công xây dựng công trình

- Tiếp tục rà soát cập nhật, điều chỉnh các quy chuẩn, tiêu chuẩn cho phù hợp với xu thế phát triển của thế giới và tương thích với điều kiện áp dụng thực tế Việt Nam nhằm đảm bảo chất lượng công trình, giảm giá thành xây dựng. Đẩy mạnh nghiên cứu và hợp tác với các tổ chức nghiên cứu khoa học trong nước, quốc tế tập trung vào các đề tài, đề án có tính cấp thiết, có khả năng ứng dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam để nhanh chóng giải quyết các yêu cầu cấp bách. Quan tâm chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao trình độ KH&CN để đáp ứng các yêu cầu về quản lý chất lượng, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.

- Ưu tiên áp dụng các giải pháp kỹ thuật, công nghệ hiện đại; khảo sát, thiết kế tự động hóa để thay thế cho các thao tác thủ công nhằm hạn chế các sai sót; Áp dụng đồng bộ các tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu mặt đường theo tiêu chuẩn tiên tiến; Tăng cường ứng dụng các công nghệ mới, vật liệu mới trong kết cấu xây dựng; Tiếp tục tăng cường nghiên cứu hoàn thiện các biện pháp xử lý nền đất yếu hiệu quả, chất lượng, có chi phí thấp...

- Đối với các nhà thầu phải chủ động đẩy mạnh ứng dụng KH&CN vào sản xuất, mạnh dạn đầu tư, làm chủ các thiết bị và công nghệ thi công hiện đại đáp ứng được các yêu cầu thi công các kết cấu ưu việt để tăng năng suất, chất lượng đồng thời giảm giá thành sản phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chất lượng nhằm giám sát thường xuyên và có hệ thống quá trình thi công xây dựng bảo đảm chất lượng, tiến độ và an toàn.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ thực hiện các dự án và xử lý vi phạm

- Tăng cường quản lý, kiểm soát đối với các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư; giám sát chặt chẽ và đôn đốc các nhà đầu tư tích cực hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư, huy động tài chính, bộ máy quản lý để triển khai thực hiện theo kế hoạch, tiến độ được phê duyệt của dự án.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác kiểm tra hiện trường, tổ chức thực hiện công tác kiểm định độc lập có hiệu quả nhằm kiểm soát tốt tiến độ, chất lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường; kiên quyết điều chuyển khối lượng

hoặc chấm dứt hợp đồng đối với các nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng công trình; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về chất lượng, an toàn thi công.

- Yêu cầu các Ban QLDA phải thực hiện quản lý và giám sát chặt chẽ công tác khảo sát, thiết kế của các nhà thầu tư vấn. Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động của TVGS. Kiểm tra chặt chẽ hệ thống quản lý chất lượng, nhân sự, thiết bị của nhà thầu thi công; thường xuyên kiểm tra chất lượng, nguồn gốc xuất xứ của vật liệu sử dụng cho công trình; chủ động phòng ngừa hữu hiệu các nguy cơ gây mất an toàn trong thi công; yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và vệ sinh môi trường đối với các công trình gần khu dân cư...

- Chỉ cho phép thi công và nghiệm thu công trình khi bảo đảm an toàn, chất lượng theo yêu cầu; đồng thời kiên quyết dừng thi công, không nghiệm thu và loại bỏ ngay những sản phẩm nhà thầu không thực hiện theo đúng yêu cầu tiêu chuẩn kỹ thuật và trình tự thi công.

- Chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định để kiểm tra và xử lý nghiêm các nhà đầu tư, nhà thầu, các tổ chức tư vấn vi phạm quy định về chất lượng, tiến độ thực hiện; loại bỏ ngay các nhà thầu yếu kém ra khỏi các dự án ngành GTVT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy Bộ GTVT

- Chỉ đạo cấp ủy các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết này.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan, định kỳ xây dựng kế hoạch kiểm tra, đôn đốc các cấp ủy cơ sở trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết và phối hợp chỉ đạo đạt hiệu quả, theo đúng chủ trương của Đảng, Chính phủ và Ban Cán sự đảng Bộ GTVT.

2. Cấp ủy các cơ quan, đơn vị

- Tổ chức xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết phù hợp với đặc thù chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, gửi Đảng ủy Bộ GTVT trước **30/5/2016** để theo dõi, đồng thời có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Trong báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của cấp ủy 6 tháng và tổng kết năm, cần có nội dung kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được quán triệt, triển khai đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối (để b/c);
- Đ/c Bí thư BCS - Bộ trưởng (b/c);
- Các đ/c UVBCH ĐB Bộ;
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc (để th/h);
- Các Ban tham mưu Đảng ủy Bộ;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ



Nguyễn Ngọc Đông